

# CHÚA NHẬT THỨ 2 MÙA PHỤC SINH NĂM B



## **MEMORY VERSE**

"Blessed are those who have not seen and have believed."

Jn 20:29

## **HỌC THUỘC LÒNG**

"Phúc cho những ai đã không thấy mà tin."

Ga 20,29

**FIRST READING**  
**(Acts 4:32-35)**

**A Reading from the Acts of the Apostles:**

The community of believers was of one heart and mind, and no one claimed that any of his possessions was his own, but they had everything in common. With great power the apostles bore witness to the resurrection of the Lord Jesus, and great favor was accorded them all. There was no needy person among them, for those who owned property or houses would sell them, bring the proceeds of the sale, and put them at the feet of the apostles, and they were distributed to each according to need.

**The Word of the Lord.**

**BÀI ĐỌC I**  
**(Cv 4,32-35)**

**Trích Sách Tông Đồ Công Vụ:**

Lúc bấy giờ tất cả đoàn tín hữu đồng đảo đều đồng tâm nhất trí. Chẳng ai kể của gì mình có là của riêng, song để mọi sự làm của chung. Các tông đồ dùng quyền năng cao cả mà làm chứng việc Chúa Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, sống lại. Hết thầy đều được mền chuộng. Vì thế, trong các tín hữu, không có ai phải túng thiếu. Vì những người có ruộng nương nhà cửa đều bán đi và bán được bao nhiêu tiền thì đem đặt dưới chân các tông đồ. Và người ta phân phát cho mỗi người tùy theo nhu cầu của họ.

**Đó là Lời Chúa.**

**SECOND READING**  
(1 Jn 5:1-6)

**A Reading from the First Letter of St. John:**

Beloved: Everyone who believes that Jesus is the Christ is begotten by God, and everyone who loves the Father loves also the one begotten by him. In this way we know that we love the children of God when we love God and obey his commandments. For the love of God is this, that we keep his commandments. And his commandments are not burdensome, for whoever is begotten by God conquers the world. And the victory that conquers the world is our faith. Who indeed is the victor over the world but the one who believes that Jesus is the Son of God?

This is the one who came through water and blood, Jesus Christ, not by water alone, but by water and blood. The Spirit is the one that testifies, and the Spirit is truth.

**The Word of the Lord.**

**BÀI ĐỌC II**  
(1 Ga 5,1-6)

**Trích Thư Thứ Nhất Của Thánh Gio-an:**

Các con thân mến, ai tin rằng Đức Giêsu là Đấng Kitô, thì kẻ ấy sinh bởi Thiên Chúa, và ai yêu mến Đấng sinh thành, thì cũng yêu mến kẻ sinh ra bởi Đấng đó. Cứ dấu này chúng ta nhận biết rằng chúng ta yêu mến con cái Thiên Chúa, là khi chúng ta yêu mến Thiên Chúa và thực hành các giới răn Người. Vì chung, lòng yêu mến Thiên Chúa là chúng ta tuân giữ giới răn Người, và giới răn của Người không nặng nề.

Vì những gì sinh bởi Thiên Chúa đều chiến thắng thế gian, và đây là cuộc thắng trận thế gian, là chính đức tin của chúng ta. Ai là người chiến thắng thế gian, nếu không phải là người tin rằng Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa? Đấng đã đến nhờ nước và máu, chính là Đức Giêsu Kitô, không phải trong nước mà thôi, nhưng trong nước và máu nữa, có Thánh Thần làm chứng rằng Chúa Kitô là chân lý.

**Đó là Lời Chúa.**

**GOSPEL**  
(Jn 20:19-31)

**The Gospel According to St. John:**

On the evening of that first day of the week, when the doors were locked, where the disciples were, for fear of the Jews, Jesus came and stood in their midst and said to them, "Peace be with you." When he had said this, he showed them his hands and his side. The disciples rejoiced when they saw the Lord. Jesus said to them again, "Peace be with you. As the Father has sent me, so I send you." And when he had said this, he breathed on them and said to them, "Receive the Holy Spirit. Whose sins you forgive are forgiven them, and whose sins you retain are retained." Thomas, called Didymus, one of the Twelve, was not with them when Jesus came. So the other disciples said to him, "We have seen the Lord." But he said to them, "Unless I see the mark of the nails in his hands and put my finger into the nailmarks and put my hand into his side, I will not believe."

Now a week later his disciples were again inside and Thomas was with them. Jesus came, although the doors were locked, and stood in their midst and said, "Peace be with you." Then he said to Thomas, "Put your finger here and see my hands, and bring your hand and put it into my side, and do not be unbelieving, but believe." Thomas answered and said to him, "My Lord and my God!" Jesus said to him, "Have you come to believe because you have seen me? Blessed are those who have not seen and have believed."

Now Jesus did many other signs in the presence of his disciples that are not written in this book. But these are written that you may come to believe that Jesus is the Christ, the Son of God, and that through this belief you may have life in his name.

**The Word of the Lord.**

**PHÚC ÂM**  
(Ga 20,19-31)

**Tin Mừng Chúa Giêsu theo Thánh Gio-an:**

Vào buổi chiều ngày thứ nhất trong tuần, những cửa nhà các môn đệ họp đều đóng kín, vì sợ người Do Thái, Chúa Giêsu hiện đến, đứng giữa các ông và nói rằng: "Bình an cho các con." Khi nói điều đó, Người cho các ông xem tay và cạnh sườn Người. Bấy giờ các môn đệ vui mừng vì xem thấy Chúa. Chúa Giêsu lại phán bảo các ông rằng: "Bình an cho các con. Như Cha đã sai Thầy, Thầy cũng sai các con." Nói thế rồi, Người thổi hơi và phán bảo các ông: "Các con hãy nhận lấy Thánh Thần, các con tha tội ai, thì tội người ấy được tha. Các con cầm tội ai, thì tội người ấy bị cầm lại." Bấy giờ trong Mười hai Tông đồ, có ông Tô-ma gọi là Đi-đy-mô, không cùng ở với các ông, khi Chúa Giêsu hiện đến. Các môn đệ khác đã nói với ông rằng: "Chúng tôi đã xem thấy Chúa." Nhưng ông đã nói với các ông kia rằng: "Nếu tôi không nhìn thấy vết đinh ở tay Người, nếu tôi không thọc ngón tay vào lỗ đinh, nếu tôi không thọc bàn tay vào cạnh sườn Người, thì tôi không tin."

Tám ngày sau, các môn đệ lại họp nhau trong nhà và có Tô-ma ở với các ông. Trong khi các cửa vẫn đóng kín, Chúa Giêsu hiện đến đứng giữa mà phán: "Bình an cho các con". Đoạn Người nói với Tô-ma: "Hãy xỏ ngón tay con vào đây, và hãy xem tay Thầy; hãy đưa bàn tay con ra và xỏ vào cạnh sườn Thầy; chớ cứng lòng, nhưng hãy tin." Tô-ma thưa rằng: "Lạy Chúa con, lạy Thiên Chúa của con!" Chúa Giêsu nói với ông: "Tô-ma, vì con đã xem thấy Thầy, nên con đã tin. Phúc cho những ai đã không thấy mà tin."

Chúa Giêsu còn làm nhiều phép lạ khác trước mặt các môn đệ, và không có ghi chép trong sách này. Nhưng các điều này đã được ghi chép để anh em tin rằng Chúa Giêsu là Đấng Kitô, Con Thiên Chúa, và để anh em tin mà được sống nhờ danh Người.

**Đó là Lời Chúa.**

**Fill in the BLANK****Điền vào chỗ TR? NG**

1. Jesus came and \_\_\_\_\_ and said to them, "\_\_\_\_\_." When Jesus had said this, he showed them his \_\_\_\_\_ and his \_\_\_\_\_.  
 Chúa Giêsu hiện đến, \_\_\_\_\_ và nói rằng: "\_\_\_\_\_." Khi nói điều đó, Người cho các ông xem \_\_\_\_\_ Người.

2. Jesus breathed on them and said to them, "\_\_\_\_\_. Whose sins you \_\_\_\_\_ are \_\_\_\_\_ them, and whose sins you \_\_\_\_\_ are \_\_\_\_\_."  
 Chúa Giêsu thổi hơi và phán bảo các ông: "Các con hãy \_\_\_\_\_, các con \_\_\_\_\_ ai, thì tội người ấy \_\_\_\_\_. Các con \_\_\_\_\_ ai, thì tội người ấy \_\_\_\_\_ lại."

**TRUE OR FALSE****ĐÚNG HAY SAI**

3. On the evening of Sunday, when the doors were locked, where the disciples were, for fear of the Jews, Jesus came and stood in their midst.  
 Vào buổi chiều ngày Chúa Nhật, những cửa nhà các môn đệ họp đều đóng kín, vì sợ người Do Thái, Chúa Giêsu đã hiện đến, và đứng giữa các ông.

TRUE  
 FALSE

4. When the other disciples said: "We have seen the Lord." Thomas believed and said: "Oh, my Lord and my God!"  
 Khi nghe các môn đệ khác nói: "Chúng tôi đã xem thấy Chúa." Ông Tô-ma đã tin và đã nói: "Lạy Chúa con, lạy Thiên Chúa của con!"

TRUE  
 FALSE

**UNDERLINE the correct answer(s)****GẠCH DƯỚI câu trả lời đúng:**

5. Jesus said: "Blessed are those who ...."  
 A. have seen and believed in me.  
 B. have not seen and have believed.  
 C. have believed and seen.  
 D. All of the above.  
 Chúa Giêsu nói: "Phúc cho những ai ..."  
 A. đã thấy và đã tin.  
 B. đã không thấy mà tin.  
 C. đã tin và đã thấy.  
 D. Tất cả đều đúng.

# Word SEARCH



## MEMORY VERSE

"Blessed are those who have not seen and have believed."

Jn 20:29

## HỌC THUỘC LÒNG

"Phúc cho những ai đã không thấy mà tin.."

Ga 20,29

E Y D L L S I A E I O E I J F  
F E A R I M L E S D H I D A H  
D O B E I N A R N C B S G O T  
E G I J D J R L A P L N A N P  
O S P O I E Y I I J E S U S S  
E R D I S C I P L E S L D E F  
A J U C C T H O M A S I N S I  
N R I E I P F L A P E A C E P  
E C R D P L O D R H D S P L N  
E D I R L I R S K O A Y I S I  
F I N G E R G A S E I I I Y F  
H O L Y S P I R I T H C S E S  
E E I E L A V I D M N E I N D  
B E L I E V E D E D Y U G J R  
E O C B H A N D S A D M C I S

## KEY WORDS

DISCIPLES  
PEACE  
DISCIPLES  
FORGIVEN  
NAILMARKS

FEAR  
HANDS  
REJOICED  
THOMAS  
BLESSED

JESUS  
SIDE  
HOLY SPIRIT  
FINGER  
BELIEVED

## REFLECTIONS

### FIRST READING

Does this reading sound like it is describing a dream world? Can we even imagine a world in which everyone shared what they had and no one was in need? The first Christian communities did indeed live in harmony and hold all of their property and possessions in common. They believed that the end of the world was coming soon. And they wanted to be ready for Jesus' second coming.

**What signs of sharing material resources do you see in your own parish? What signs do you give?**

Choose one statement from this reading that you think shows the greatest contrast with today's world. Why do you think it is so difficult even for Christians to "be of one heart and one mind"? Why is it sometimes hard for us to share what we have with those who have less? Who are some of the people or groups you know of who do share generously so that others are not in need? What do you think members of Catholic religious orders might share with us about how to share our property and possessions?

What signs of sharing material resources do you see in your own parish? What signs do you give?

### SECOND READING

A small child may say, "I love you" to Mom or Dad, and immediately go off to do something Mom or Dad has told him not to do. But as we grow up, we come to understand that love is proven in action. Most importantly, as this reading reminds us, we prove our love for God and others by living as God has commanded.

**What connections do you see between loving God and relating to others as God commands? If someone complained to you that God's commandments are "too hard," what might you say in response?**

Our model in what true love means is Jesus Christ, the Son of God, who gave his life for us.

Think of someone who has proven his or her love or true friendship for you. How has he or she shown love? How have you shown your love for this person? What connections do you see between loving God and relating to others as God commands? If someone complained to you that God's commandments are "too hard," what might you say in response?

If you wanted to help a child grow in understanding how Jesus loves us, how would you do it? Why?

## GOSPEL

Put yourself in Thomas' place. When the risen Jesus appeared to the other disciples, you were absent. Now they are insisting that not only did they see him, but he breathed the power of the Holy Spirit on them. Poor Thomas! You definitely feel left out. So you insist that you will never believe unless you get to stick your finger into Jesus' wounded hands and side.

**How do we experience the peace and forgiveness of Jesus in the Church today?**

A week later you have an opportunity to be true to your word. Jesus once again appears and invites you to touch and examine his wounds. Your doubts are blown away! You exclaim, "My Lord and my God!" Jesus points out that you believe because you have seen him for yourself. But who do you now hear him praising?

What is the first thing Jesus said to his disciples who are hiding behind locked doors? Why do you think he says this? What does receiving the power of the Holy Spirit enable the disciples to do? What good would you say came out of Thomas' missing out on Jesus' first visit?

How do we experience the peace and forgiveness of Jesus in the Church today? Sometimes when we hide behind the locked doors of doubt, fear, or anger, Jesus makes his presence known to us. What are some of the ways he might do that?



## Blessed Damien of Molokai

April 15<sup>th</sup>



Joseph "Jeff" de Veuster was the son of Belgian farmers. He and his brother, Pamphile, grew to be strong and healthy young lads working on the family farm. Everybody liked Jeff because he was good-natured and generous.

When they were old enough, both brothers became missionaries and joined the congregation of the Sacred Hearts. These missionaries were responsible for the Catholic faith on the Hawaiian Islands. Jeff chose the name "Damien."

More missionaries were needed in the kingdom of Hawaii. In 1863, a group of Sacred Hearts priests and brothers were chosen to go. Pamphile, Damien's brother, was selected. But just before the departure date, Pamphile had typhoid fever and he had to give up his dream of being a missionary.

Brother Damien, still studying to become a priest, asked if he could take Pamphile's place. The father general agreed to let Damien go instead. He went home to his family for a loving farewell. Then he took the ship from Belgium to Hawaii, a journey of eighteen weeks.

Damien finished his studies and was ordained a priest in Hawaii. He spent eight years among the people of three districts, traveling on horseback and by canoe. The people loved this tall, generous priest. He used the little money he could raise to build chapels. He and volunteer parishioners built the chapels themselves.

But the most incredible part of Damien's life was about to begin. The bishop asked for a volunteer priest to go to the island of Molokai. Just the name of this place struck the people with fear and dread. They knew that the part of the island called Kalawao was the "living graveyard" of people dying of leprosy.

There was so much that people did not know about leprosy and they were so frightened they too would get the disease, that lepers were mostly left alone to take care of themselves. It was a hopeless situation. There was no priest, nobody to keep law and order on Molokai and no health-care facilities.

The Hawaiian government sent some food and medical supplies, but it was not enough for the people there. And there was no system to make sure everybody on Molokai received what was distributed.

Father Damien went to Molokai. Faced with the poverty, corruption and despair, even Damien was shocked. But he made up his mind that for him there was no turning back. The people desperately needed help.

He went to Honolulu to deal with the health authorities. They told him that he could not travel back and forth to Molokai or he could spread the disease. Actually they didn't want him on Molokai because he was creating too many problems for them.

So Damien had to make a choice: if he went back to Molokai, he could never leave. The health authorities didn't know Damien. He chose to stay on Molokai.

He worked hard for eighteen years and with the help of the lepers and generous volunteers, Molokai was transformed. The word Molokai took on a whole different meaning. It became an island of Christian love.

Damien organized burial details and funeral services, so that death might have some dignity. He taught the people how to grow crops and feed themselves better. He organized a choir, and got persons to sing who had not sung in years. He gave them medical attention.

There was already a small chapel on the island but it soon proved too small. So with the help of patients he built a larger one, which soon overflowed every Sunday. Father Damien in the end became a leper himself. He died on April 15, 1889, at the age of forty-nine and was buried there. He was proclaimed "blessed" by Pope John Paul II in 1994.